

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến kinh nghiệm để làm
căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân cấp Thành phố**

I. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Tạ Văn Tường
- Sinh ngày: 01/01/1969 Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
- Nơi trường trú: Số nhà 28 ngõ 284 đường Thanh Bình phường Mộ Lao quận Hà Đông.
- Đơn vị công tác: Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội
- Địa chỉ cơ quan: 38 Tô Hiệu, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.
- Chức vụ: Phó Giám đốc Sở.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ Kinh tế nông nghiệp
- Điện thoại liên hệ: 0903277648

II. Sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ mới

1. Tên sáng kiến kinh nghiệm: “Một số giải pháp xây dựng cơ sở dữ liệu, phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

2. Lĩnh vực thực hiện sáng kiến:

Quản lý hành chính Nhà nước trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành Nông nghiệp và PTNT Hà Nội.

3. Các thành viên tham gia nghiên cứu sáng kiến kinh nghiệm

- Tổ chức chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y.

4. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

5. Thời gian bắt đầu áp dụng: Từ năm 2024

6. Phạm vi áp dụng:

Áp dụng tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và thú y, UBND các huyện, các xã và các doanh nghiệp, HTX, tổ chức cá nhân, người dân sản xuất, kinh doanh vật tư đầu vào, sản xuất nông nghiệp, hành nghề kinh doanh liên quan đến lĩnh vực của ngành.

7. Mô tả chi tiết cụ thể nội dung của sáng kiến:

7.1 Mô tả các giải pháp cũ thường làm.

Thực hiện Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của Ủy ban nhân thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - Xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2023;

Thực hiện Quyết định số 2331/QĐ-SNN ngày 13/12/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội về việc công bố công khai và phân bổ dự toán ngân sách năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội; Quyết định số 2574/QĐ-SNN ngày 30/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội về việc phê duyệt khai toán kinh phí nhiệm vụ: Xây dựng cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y và Hệ thống cảnh báo dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 995/QĐ-SNN ngày 19/5/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội về việc phê duyệt Đề cương, nhiệm vụ lập, thẩm tra đề cương và dự toán chi tiết hạng mục: Xây dựng cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y và Hệ thống cảnh báo dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 1026/QĐ-SNN ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội về việc Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc nhiệm vụ lập, thẩm tra đề cương và dự toán chi tiết hạng mục: Xây dựng cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y và Hệ thống cảnh báo dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Năm 2023, Sở Nông nghiệp & PTNT đã xây dựng cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hệ thống này là một bộ các công cụ nhằm hỗ trợ cho công tác quản lý, thu thập, lưu trữ và khai thác dữ liệu tổng thể của ngành trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội gồm các nhóm lớp dữ liệu chính như sau:

DỮ LIỆU VỀ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV ĐÃ ĐƯỢC XÂY DỰNG

***Dữ liệu dùng chung**

- Dữ liệu về các văn bản quản lý nhà nước về Trồng trọt và BVTV

***Dữ liệu về lĩnh vực trồng trọt**

- Dữ liệu về tổ chức, cá nhân công bố hợp quy giống cây trồng (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về tổ chức, cá nhân đủ điều kiện buôn bán phân bón (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về tổ chức, cá nhân tự công bố hợp quy phân bón (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về tổ chức, cá nhân đăng tải thông tin về buôn bán giống cây trồng (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về cây đầu dòng (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về vườn cây đầu dòng (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất trồng trọt (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng tp Hà Nội (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về tiến độ sản xuất lúa (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về tiến độ sản xuất rau màu (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về tình hình sản xuất cây lâu năm (Đối tượng cập nhật: *Trạm TT&BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).
- Dữ liệu về mô hình điển hình (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

- Dữ liệu về ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất trồng trọt (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*)

- Dữ liệu về mô hình ứng dụng công nghệ cao (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*)

- Dữ liệu về tình hình sản xuất giống cây trồng (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*)

- Dữ liệu về cơ cấu giống trong sản xuất theo mùa vụ (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*)

- Dữ liệu về vùng sản xuất chuyên canh tập trung (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*)

- Dữ liệu về mô hình vùng chuyên canh (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV các quận huyện trực thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*)

*** Dữ liệu về bảo vệ thực vật**

- Dữ liệu về thuốc BVTV

+ Dữ liệu về tổ chức, cá nhân đủ điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

+ Dữ liệu về tổ chức, cá nhân công bố hợp quy thuốc BVTV (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

+ Dữ liệu về tổ chức, cá nhân công bố hợp quy đối với bình bơm đeo vai (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

+ Dữ liệu về tổ chức về lượng thuốc BVTV sử dụng (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

+ Dữ liệu về tổ chức lượng vỏ bao bì (Đối tượng cập nhật: *Trạm Trồng trọt và BVTV thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

- Dữ liệu, hồ sơ về tình hình sâu bệnh hại (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV, các Trạm Trồng trọt và BVTV thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

- Dữ liệu về quản lý văn bản phòng chống sinh vật hại (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

*** Dữ liệu, hồ sơ về kiểm dịch thực vật**

- Dữ liệu, hồ sơ về tổ chức, cá nhân nhập khẩu nông sản – vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

- Dữ liệu về đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Trồng trọt và BVTV*).

DỮ LIỆU VỀ LĨNH VỰC CHĂN NUÔI, THÚ Y ĐÃ ĐƯỢC XÂY DỰNG

***Dữ liệu dùng chung**

- Dữ liệu về các văn bản quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y

***Dữ liệu về chăn nuôi**

- Dữ liệu về quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh giống vật nuôi (Đối tượng cập nhật: *Cơ sở sản xuất kinh doanh giống vật nuôi*)

- Dữ liệu về cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*)

- Dữ liệu về trang trại chăn nuôi quy mô lớn (Đối tượng cập nhật: *Trang trại chăn nuôi*), Báo cáo theo văn bản văn bản số 761 /SNN-CNTY ngày 28/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội về việc tổ chức thực hiện việc thống kê, khai báo, báo cáo số liệu chăn nuôi (Đối tượng cập nhật: *Trạm chăn nuôi và thú y*).

- Dữ liệu về danh sách cơ sở đủ điều kiện chăn nuôi (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*)

- Dữ liệu về vùng chăn nuôi tập trung (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*)

*** Dữ liệu về thú y**

- Dữ liệu về quản lý buôn bán thuốc thú y (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*)

- Dữ liệu về quản lý hành nghề thú y (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*)

- Dữ liệu về cơ sở giết mổ động vật (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*)

- Dữ liệu về danh sách cấp giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (Đối tượng cập nhật: *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*).

Các lớp dữ liệu này đã được các chuyên viên Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y và Chi cục Trồng trọt và BVTV cập nhật.

7.2 Nội dung của sáng kiến

- Tôi đã chỉ đạo Văn phòng Sở, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi, thủy sản và Thú y và đơn vị xây dựng phần mềm rà soát lại Cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với các phòng: Văn phòng Sở, phòng Kỹ thuật và Chính sách nông nghiệp, phòng Kế hoạch tài chính; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi, thủy sản và Thú y và đơn vị xây dựng phần mềm để xây dựng dự thảo Quyết định Ban hành Quy chế cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với Văn phòng Sở, Chi cục Chăn nuôi, thủy sản và Thú y và đơn vị xây dựng phần mềm để cơ sở dữ liệu chăn nuôi và thú y được cập nhật thông qua công cụ ứng dụng trên thiết bị di động. Trước mắt, cán bộ Thú y các xã sẽ cập nhật đầy đủ các hộ, trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp tổ chức sản xuất lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn lên phần mềm thông qua điện thoại di động.

- Sau này áp dụng chuyển đổi số của ngành, phần mềm sẽ được cải tiến, bổ sung thêm chức năng cung cấp dịch vụ công trên hệ thống phần mềm. Sẽ liên thông trực tiếp, toàn trình, đúng thẩm quyền quản lý, cung cấp dịch vụ công không phải thông qua bộ phận 1 cửa để tiếp nhận dịch vụ công của tổ chức cá nhân khi có nhu cầu cung cấp dịch vụ công.

- Sẽ theo dõi được những đối tượng được quản lý nhà nước chấp hành các quy định như thế nào, sắp đến thời hạn cấp đổi giấy phép hay chưa, đối tượng nào không chấp hành quản lý nhà nước, hoạt động không phép, không khai báo di biến động tình hình sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Số liệu sẽ được cập nhật liên tục, ngay sau khi phát sinh xuất, nhập, điều đó sẽ đáp ứng yêu cầu cơ sở dữ liệu luôn đúng, đủ, sạch, sống.

- Cán bộ làm công tác quản lý nhà nước chỉ cần theo dõi trên phần mềm cơ sở dữ liệu sẽ biết được tình trạng chấp hành pháp luật của đối tượng quản lý nhà nước để thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật và tác nghiệp các nhiệm vụ chuyên môn hoàn toàn trên phần mềm sau khi đã cập nhật các tính năng chuyển đổi số của ngành.

7.3 Sự cần thiết phải áp dụng sáng kiến

- Từ thực tiễn và nhu cầu hiện tại chuyển đổi số là hết sức cần thiết trong việc tạo ra các tác động mạnh mẽ tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, những khái niệm mới như công dân số, doanh nghiệp số, văn phòng điện tử, chính phủ điện tử, thành phố thông minh trở nên phổ biến, trở thành xu hướng tất yếu của sự phát triển của đất nước. Do đó xây dựng chiến lược chuyển đổi số, nền quản trị thông minh, ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ số, nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh, đô thị thông minh là những ưu tiên hàng đầu hiện nay.

- Việc chuyển đổi số vào quá trình xây dựng Chính phủ điện tử có những tác động rất lớn đến lề lối, phương thức làm việc của các cơ quan, tổ chức trong bộ máy nhà nước.

- Tại Hà Nội, HĐND thành phố Hà Nội đã thông qua đề án xây dựng mô hình thành phố thông minh thành phố Hà Nội hướng tới 6 lĩnh vực cốt lõi: Nền kinh tế thông minh; Quản trị thông minh; Môi trường thông minh; Dịch chuyển thông minh; Người dân thông minh; Cuộc sống thông minh; Sáu lĩnh vực cốt lõi của thành phố thông minh sẽ bao trùm toàn bộ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội, công nghệ thông tin và truyền thông sẽ là một trong những động lực thúc đẩy sự phát triển của thành phố Hà Nội cho hiện tại và mai sau.

Đề CSDL trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y cho phép khai thác thông qua công cụ ứng dụng trên thiết bị di động, đối với mỗi tổ chức, đơn vị khác nhau sẽ được phân quyền tra cứu lượng thông tin phù hợp nhất định về lĩnh vực theo thẩm quyền. Đây là yêu cầu cấp thiết đặt ra.

7.4 Mục đích của giải pháp sáng kiến

- Tạo lập hệ thống CSDL lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội một cách thống nhất, đầy đủ sẵn sàng liên thông kết nối dữ liệu với CSDL về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trong CSDL quốc gia về nông nghiệp tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh, hoạt động hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo góp phần nâng cao công tác quản lý điều hành nghiệp vụ.

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục chăn nuôi, thủy sản và thú y, cán bộ tại các chi cục và cán bộ tại các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn thực hiện một cách nhanh chóng, hiệu

quả, số lượng các bước được giảm đi đáng kể so với phương thức thực hiện công việc truyền thống tại chi cục và các phòng ban trực thuộc như hiện nay.

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại sản xuất lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y tự kê khai cập nhật dữ liệu của mình vào hệ thống giúp cho kho dữ liệu luôn đúng, đủ, sạch, sống.

7.4 Tổ chức thực hiện:

Từ những thực tế vừa nêu trên và qua thời gian công tác tôi nhận thấy, để cơ sở dữ liệu chăn nuôi thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội luôn đúng, đủ, sạch, sống tôi đã chỉ đạo thực hiện một số giải pháp sau:

- Tôi đã chỉ đạo Văn phòng Sở, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi, thủy sản và Thú y và đơn vị xây dựng phần mềm rà soát lại Cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với các phòng: Văn phòng Sở, phòng Kỹ thuật và Chính sách nông nghiệp, phòng Kế hoạch tài chính; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi, thủy sản và Thú y và đơn vị xây dựng phần mềm để xây dựng dự thảo Quyết định Ban hành Quy chế cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với Văn phòng Sở, Chi cục Chăn nuôi, thủy sản và Thú y và đơn vị xây dựng phần mềm để cơ sở dữ liệu chăn nuôi và thú y được cập nhật thông qua công cụ ứng dụng trên thiết bị di động. Trước mắt, cán bộ Thú y các xã sẽ cập nhật đầy đủ các hộ, trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp tổ chức sản xuất lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn lên phần mềm thông qua điện thoại di động.

- Chỉnh sửa lại phần mềm cơ sở dữ liệu, lập app người dùng và quản trị hệ thống, app thực hiện của cán bộ làm nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực chuyên ngành phân theo 3 cấp thành phố, huyện, xã trên máy tính kết nối mạng, điện thoại thông minh. Hiện nay đang triển khai việc cập nhật dữ liệu theo sáng kiến.

b. Lĩnh vực áp dụng

Áp dụng được trong toàn ngành và có khả năng nhân rộng trong và ngoài phạm vi toàn Thành phố

c. Khả năng áp dụng và phạm vi áp dụng

Việc áp dụng sáng kiến, giải pháp được tuân thủ theo quy định của Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Nội.

Phạm vi áp dụng tại cơ quan và có thể nhân rộng trong các đơn vị trực thuộc, các tỉnh thành khác trong cả nước.

d. Hiệu quả khi áp dụng sáng kiến

- Tạo được một hệ thống thông tin thống nhất, tập trung bao gồm hệ thống phần mềm quản lý khai thác CSDL, hệ thống dữ liệu về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tiện lợi và nhanh chóng trong tra cứu thông tin: Các đơn vị chỉ cần có thể dễ dàng truy cập và tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu. Việc tìm kiếm thông tin trở nên nhanh chóng và tiện lợi, giúp tiết kiệm thời gian và công sức so với việc tìm kiếm thông tin truyền thống.

- Cơ sở dữ liệu cho phép quản lý và các cơ quan liên quan giám sát tình trạng và hoạt động về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố.

- Tạo ra một hệ thống thông tin liên thông và tương tác giữa Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, thủy sản và Thú y, các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn và các hộ, trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp tổ chức sản xuất lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn. Các thông tin về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y có thể được chia sẻ và truy cập dễ dàng, tạo điều kiện cho việc giao tiếp, đánh giá, và thực hiện các hoạt động quản lý một cách hiệu quả.

- Giúp tự động hóa các quy trình, giảm thiểu sự can thiệp của con người và tăng tốc độ xử lý thông tin, từ đó đảm bảo tính chính xác và nhanh chóng trong quản lý chăn nuôi và thú y.

- Cho phép tổ chức và quản lý thông tin, quy trình làm việc một cách hiệu quả. Các công cụ và ứng dụng công nghệ thông tin giúp tối ưu hóa quy trình làm việc, giảm bớt thủ tục phức tạp, tăng hiệu suất và năng suất làm việc của các cơ quan quản lý.

8. Kiến nghị đề xuất

- Để áp dụng chuyên đổi số của ngành được thuận lợi, cần sửa đổi bổ sung một số nội dung trong các luật chuyên ngành có liên quan và các văn bản dưới luật cho phù hợp:

+ Như hiện nay theo luật thì chưa quy định hết đối tượng sản xuất kinh doanh phải kê khai, báo cáo tình hoạt động của cơ sở sản xuất kinh doanh của mình mà yêu cầu chuyển đổi số thì tất cả các đối tượng sản xuất kinh doanh phải tự khai báo hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

+ Các đối tượng phải kê khai hoạt động sản xuất kinh doanh của mình thì chỉ phải kê khai theo chu kỳ sản xuất hoặc theo kỳ theo năm trong khi đó yêu cầu chuyển đổi số là phải kê khai ngay khi phát sinh số liệu.

- Cần bổ sung đội ngũ cán bộ có chuyên môn sâu về công nghệ thông tin để quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

9. Phần kết luận

Với “Một số giải pháp xây dựng cơ sở dữ liệu, phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội”, tôi đưa ra đã giúp cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội được cập nhật thường xuyên, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành và công tác quản lý đặt ra, giúp cho người sản xuất có được thông tin phục vụ sản xuất của mình.

* **Cam kết:** Tôi cam đoan những điều khai trên đây là đúng sự thật và không sao chép hoặc vi phạm bản quyền./.

Thủ trưởng cơ quan xác nhận, đề nghị
(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Đại

Người báo cáo

Tạ Văn Tường